

Số: 15 /QĐ-UBND

Phan Rang - Tháp Chàm, ngày 20 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai kế hoạch vốn đầu tư nhà nước giao và phân bổ
vốn đầu tư năm 2022**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG-THÁP CHÀM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2692/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc giao kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai kế hoạch vốn đầu tư nhà nước giao và phân bổ vốn đầu tư năm 2022 theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền thành phố Phan Rang - Tháp Chàm thực hiện công khai tại trụ sở cơ quan, Phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện công bố trong hội nghị cơ quan theo quy định tại Mục 1.3 phần II Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền thành phố, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực: Thành ủy, HĐND TP;
- Ủy ban MTTQVN Thành phố;
- Sở KH&ĐT, Tài chính;
- Kho bạc NN Ninh Thuận;
- TT VHHT-TT (Đảng cộng TTĐT TP);
- Phòng Kinh tế thành phố;
- BQLDAĐT XD thành phố;
- Lưu: VT_{LHC10}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Phú

CÔNG KHAI VỀ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ NHÀ NƯỚC GIAO VÀ PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục công trình	Kế hoạch giao năm 2022	Trong đó			Kế hoạch phân bổ năm 2022	Trong đó			Ghi chú
			Tỉnh hỗ trợ	Cân đối ngân sách địa phương phân cấp	Thu sử dụng đất thành phố năm 2022		Tỉnh hỗ trợ	Cân đối ngân sách địa phương phân cấp	Thu sử dụng đất thành phố năm 2022	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	Tổng số									
	Trong đó: Vốn trong nước	81.428	13.970	12.458	55.000	81.428	13.970	12.458	55.000	
	Vốn ngoài nước									
I	Vốn thiết kế quy hoạch									
II	Vốn chuẩn bị đầu tư	300			300	300			300	
III	Vốn thực hiện dự án	81.128	13.970	12.458	54.700	81.128	13.970	12.458	54.700	
A	Dự án nhóm A									
B	Dự án nhóm B									
C	Dự án nhóm C	81.128	13.970	12.458	54.700	81.128	13.970	12.458	54.700	
C.1	Thanh toán hoàn thành	1.388	0	1.388		1.388	0	1.388		
1	Xây dựng mới phòng học Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi (hạng mục khối lớp học 08 phòng)	561		561		561		561		
2	Xây dựng mới phòng học Trường tiểu học Bảo An 2 (hạng mục khối lớp học 10 phòng)	273		273		273		273		
3	Xây dựng mới phòng học Trường tiểu học Đài Sơn (hạng mục khối lớp học 10 phòng)	161		161		161		161		
4	Xây dựng mới phòng học Trường tiểu học Tấn Tài 1 (hạng mục khối lớp học 06 phòng)	303		303		303		303		
5	Xây dựng mới phòng học Trường tiểu học Tấn Tài 3 (hạng mục khối lớp học 06 phòng)	90		90		90		90		
C.2	Công trình chuyển tiếp	39.200	8.360	4.000	26.840	39.200	8.360	4.000	26.840	
1	Khu dân cư tái định cư thành phố (khu tái định cư Bệnh viện) mở rộng	13.000			13.000	13.000			13.000	

STT	Danh mục công trình	Kế hoạch giao năm 2022	Trong đó			Kế hoạch phân bổ năm 2022	Trong đó			Ghi chú
			Tỉnh hỗ trợ	Cân đối ngân sách địa phương phân cấp	Thu sử dụng đất thành phố năm 2022		Tỉnh hỗ trợ	Cân đối ngân sách địa phương phân cấp	Thu sử dụng đất thành phố năm 2022	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
2	Trường Mẫu giáo Phú Thọ, phường Đông Hải (giai đoạn 1)	7.000			7.000	7.000			7.000	
3	Trường Mẫu giáo Phú Thọ (giai đoạn 2)	1.200			1.200	1.200			1.200	
4	Trường tiểu học Phú Thọ (Khối lớp học 06 phòng và đường vào Trường), phường Đông Hải	530			530	530			530	
5	Xây dựng mới phòng học Trường tiểu học Kinh Dinh (hạng mục khối lớp học 10 phòng)	6.220	4.160	2.000	60	6.220	4.160	2.000	60	
6	Xây dựng mới phòng học Trường tiểu học Thanh Sơn (hạng mục khối lớp học 12 phòng)	6.250	4.200	2.000	50	6.250	4.200	2.000	50	
7	Khu dân cư bắc đường 16 tháng 4 (từ trục D6-D7) phường Mỹ Bình	5.000			5.000	5.000			5.000	
C.3	<i>Hỗ trợ Hợp tác xã theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ</i>	370	370			370	370			
1	Xây dựng nhà kho Hợp tác xã Điều hữu cơ Truecoop	370	370			370	370			
C.4	<i>Thực hiện nhiệm vụ theo QĐ số 191/QĐ-TTg ngày 08/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ (Công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập CS dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy CNQSD đất trên địa bàn TP)</i>	5.500			5.500	5.500			5.500	
C.5	<i>Khởi công mới</i>	34.670	5.240	7.070	22.360	34.670	5.240	7.070	22.360	
1	Xây dựng mới phòng học Trường tiểu học Đạo Long (hạng mục khối lớp học 05 phòng)	4.900	1.540	500	2.860	4.900	1.540	500	2.860	
2	Xây dựng mới phòng học Trường tiểu học Mỹ Hương (hạng mục khối lớp học 12 phòng)	11.955	3.700	3.000	5.255	11.955	3.700	3.000	5.255	
3	Trung tâm văn hóa xã Thành Hải	1.900			1.900	1.900			1.900	
4	Trụ sở làm việc Công an xã Thành Hải	3.770		1.570	2.200	3.770		1.570	2.200	
5	Hoàn chỉnh hạ tầng Khu dân cư Phước Mỹ 1	5.200		2.000	3.200	5.200		2.000	3.200	
6	Hoàn chỉnh trồng cây xanh khu quần thể Tượng đài, Bảo tàng thành phố Phan Rang-Tháp Chàm	6.945			6.945	6.945			6.945	